

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A01

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hoài An	Nữ	Kinh	29/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
2	Lý Hiền An	Nam	Hoa	25/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
3	Trần Phan Hồng Anh	Nữ	Kinh	30/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
4	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	Kinh	22/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
5	Trần Hoàng Bách	Nam	Kinh	19/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
6	Bùi Ngọc Linh Đan	Nữ	Kinh	01/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
7	Nguyễn Công Danh	Nam	Kinh	01/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
8	H Doan Mlô	Nữ	Ê-đê	14/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
9	Bàn Ngọc Hân	Nữ	Dao	05/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
10	Ngô Trần Khải Hoàn	Nam	Kinh	04/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
11	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	Kinh	13/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
12	Nguyễn Tiến Huy	Nam	Kinh	23/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
13	Cao Đăng Huy	Nam	Kinh	20/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
14	Tô Võ Quốc Khang	Nam	Kinh	30/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
15	Phạm Thị Hồng Khánh	Nữ	Kinh	28/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
16	Lê Phương Linh	Nữ	Kinh	07/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
17	Phan Lê Trà My	Nữ	Kinh	06/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
18	Nguyễn Như Thiên Mỹ	Nữ	Kinh	07/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
19	Nguyễn Thành Nam	Nam	Kinh	03/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
20	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	12/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
21	Nguyễn Khởi Nguyên	Nam	Kinh	09/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
22	Phạm Hoàng Diễm Nguyên	Nữ	Kinh	19/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
23	Nguyễn Thục Nhi	Nữ	Kinh	27/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
24	Phạm Ngọc Linh Nhi	Nữ	Kinh	09/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
25	Nguyễn Vũ Thiên Phúc	Nam	Kinh	14/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
26	Trần Thụy Uyên Phương	Nữ	Kinh	14/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
27	Phạm Khánh Phương	Nam	Kinh	14/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
28	Đỗ Ngọc Phương Quyên	Nữ	Kinh	02/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
29	Mai Diễm Quỳnh	Nữ	Kinh	19/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
30	H' Rên - Adrong	Nữ	Ê-đê	18/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
31	Huỳnh Chí Thiện	Nam	Kinh	10/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
32	Nguyễn Quang Thiện	Nam	Kinh	40257	L-H-Si-Ti	T-L-H	
33	Phạm Vũ Anh Thư	Nữ	Kinh	05/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
34	Vũ Anh Thư	Nữ	Kinh	29/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
35	Ngô Phương Thuý	Nữ	Kinh	27/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
36	Nguyễn Trọng Tiến	Nam	Kinh	21/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
37	Phạm Thị Mỹ Trâm	Nữ	Kinh	27/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
38	Nguyễn Thị Yến Trinh	Nữ	Kinh	12/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
39	Trần Trung Trường	Nam	Kinh	10/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
40	Vũ Duy Tùng	Nam	Kinh	30/07/2009	L-H-Si-Ti	T-L-H	
41	Bùi Đoàn Anh Vũ	Nam	Kinh	24/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
42	Phạm Quốc Vương	Nam	Kinh	23/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	

Danh sách này có 42 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A02

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Bảo Anh	Nữ	Kinh	23/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
2	Trần Viết Tuấn Anh	Nam	Kinh	23/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
3	Trương Quân Bảo	Nam	Kinh	08/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
4	Nguyễn Thụy Dịu Châu	Nữ	Kinh	02/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
5	Lê Trang Đài	Nữ	Kinh	15/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
6	Trần Trung Đại	Nam	Kinh	10/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
7	Ngô Tiến Đạt	Nam	Kinh	08/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
8	Nguyễn Nam Định	Nam	Kinh	17/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
9	Phạm Tiến Dũng	Nam	Kinh	17/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
10	Phạm Quang Phước Hoàng	Nam	Kinh	27/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
11	Trần Công Hoàng	Nam	Kinh	04/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
12	Phạm Thị Thanh Huyền	Nữ	Kinh	07/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
13	Trần Hồ Đăng Khoa	Nam	Kinh	20/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
14	Nguyễn Văn Lộc	Nam	Kinh	11/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
15	Hoàng Ngọc Minh	Nam	Kinh	04/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
16	Phan Minh	Nam	Kinh	08/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
17	Lê Nguyễn Hà My	Nữ	Kinh	29/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
18	Hồ Bảo Nam	Nam	Kinh	09/12/2009	L-H-Si-Ti	T-L-H	
19	Nguyễn Thị Thu Nga	Nữ	Kinh	22/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
20	Nguyễn Phạm Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	05/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
21	Võ Hồng Ngọc	Nữ	Kinh	05/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
22	Nguyễn Tuấn Nhật	Nam	Kinh	10/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
23	Trần Khả Nhi	Nữ	Kinh	19/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
24	Trần Thị Thảo Nhi	Nữ	Kinh	18/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
25	Hoàng Nam Phong	Nam	Kinh	19/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
26	Nguyễn Chí Phúc	Nam	Kinh	11/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
27	Võ Minh Phúc	Nam	Kinh	19/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
28	Đặng Bùi Minh Quốc	Nam	Kinh	28/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
29	H Sura Byă	Nữ	Ê-đê	14/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
30	Phạm Hoàng Minh Tân	Nam	Kinh	24/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
31	Nguyễn Trọng Thắng	Nam	Kinh	06/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
32	Đỗ Bá Thành	Nam	Kinh	18/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
33	Lê Duy Thống	Nam	Kinh	21/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
34	Đàm Thị Anh Thư	Nữ	Kinh	27/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
35	Nguyễn Ngọc Như Thùy	Nữ	Kinh	19/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
36	Nguyễn Bảo Trân	Nữ	Kinh	09/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
37	Lê Hạnh Trang	Nữ	Kinh	23/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
38	Đinh Ngọc Tú	Nam	Kinh	24/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
39	Phạm Ngọc Quốc Tuấn	Nam	Kinh	05/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
40	Lê Dĩ Tường	Nam	Kinh	08/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
41	Ngô Thảo Vân	Nữ	Kinh	23/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
42	Nguyễn Lê Tuấn Vũ	Nam	Kinh	11/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A03

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CD	Ghi chú
1	Lương Nhật Minh Anh	Nữ	Kinh	30/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
2	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	Kinh	14/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
3	Vũ Thị Hà Anh	Nữ	Kinh	16/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
4	Dương Gia Bảo	Nam	Kinh	18/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
5	Đỗ Ngân Bình	Nữ	Kinh	09/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
6	Trần Hữu Trọng Cung	Nam	Kinh	01/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
7	Trần Bảo Hoàng Đan	Nữ	Kinh	19/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
8	Ngô Quốc Đạt	Nam	Kinh	03/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
9	Nguyễn Mạnh Dũng	Nam	Kinh	13/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
10	Phạm Hoàng Hương Giang	Nữ	Kinh	07/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
11	Nguyễn Gia Hân	Nữ	Kinh	29/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
12	Hoàng Nữ Gia Hân	Nữ	Kinh	17/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
13	Lê Huỳnh Ngọc Hân	Nữ	Kinh	26/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
14	Trần Minh Hoàng	Nam	Kinh	11/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
15	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	Kinh	11/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
16	Trần Quang Khải	Nam	Kinh	27/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
17	Phạm Đàm Vương Khang	Nam	Kinh	12/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
18	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh	Nữ	Kinh	26/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
19	Nguyễn Bảo Khôi	Nam	Kinh	02/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
20	Huỳnh Thị Trúc Linh	Nữ	Kinh	02/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
21	Nguyễn Tuấn Minh	Nam	Kinh	15/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
22	Đoàn Lưu Trà My	Nữ	Kinh	23/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
23	Nguyễn Duy Nam	Nam	Kinh	11/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
24	Phạm Bảo Ngân	Nữ	Kinh	02/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
25	Võ Thị Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	30/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
26	Nguyễn Trần Khôi Nguyên	Nam	Kinh	04/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
27	Nguyễn Bảo Gia Như	Nữ	Kinh	21/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
28	Mai Thành Phát	Nam	Kinh	23/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
29	Đỗ Ngân Phương	Nữ	Kinh	09/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
30	Đinh Thảo Phương	Nữ	Kinh	05/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
31	Phan Hoàng Quân	Nam	Kinh	05/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
32	Đỗ Thanh Sơn	Nam	Kinh	16/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
33	Lê Công Thành	Nam	Kinh	05/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
34	Trần Phương Thảo	Nữ	Kinh	28/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
35	Đinh Nguyễn Hoàng Thiên	Nam	Mường	20/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
36	Vương Đức Thịnh	Nam	Kinh	26/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
37	Nguyễn Việt Tiến	Nam	Kinh	26/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
38	Lê Bảo Toàn	Nam	Kinh	27/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
39	Võ Lý Trâm	Nữ	Kinh	22/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
40	Đào Lê Thảo Uyên	Nữ	Kinh	25/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
41	Đặng Phương Uyên	Nữ	Kinh	04/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
42	Đào Phương Vy	Nữ	Kinh	12/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	

Danh sách này có 42 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A04

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CD	Ghi chú
1	Trần Quan Thanh An	Nam	Kinh	07/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
2	Đặng Ngọc Kim Anh	Nữ	Kinh	28/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
3	Nguyễn Việt Anh	Nam	Kinh	22/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
4	Nguyễn Gia Bảo	Nam	Kinh	13/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
5	Lê Đào Thái Bảo	Nam	Kinh	03/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
6	Nguyễn Thị Diệu Châu	Nữ	Kinh	26/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
7	Hàng Tâm Đạt	Nam	Hoa	01/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
8	Tạ Quang Duy	Nam	Kinh	31/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
9	Tô Hoàng Hải	Nam	Kinh	31/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
10	Võ Ngọc Bảo Hân	Nữ	Kinh	03/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
11	Cao Nguyễn Gia Hân	Nữ	Kinh	30/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
12	Đặng Thị Thái Hoà	Nữ	Kinh	16/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
13	Nguyễn Phương Hoài	Nữ	Kinh	20/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
14	Trần Tiến Hoàng	Nam	Kinh	11/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
15	Võ Nguyễn Thanh Huy	Nam	Kinh	11/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
16	Lương Thái Khang	Nam	Kinh	14/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
17	Trịnh Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	09/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
18	Phan Thực Linh	Nữ	Kinh	14/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
19	Hồ Quý Nam Long	Nam	Kinh	30/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
20	Nguyễn Thị Sương Mai	Nữ	Kinh	20/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
21	Nguyễn Minh Khánh Nam	Nam	Kinh	17/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
22	Nguyễn Nữ Ngọc Ngân	Nữ	Kinh	25/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
23	Dương Hoàng Nguyên	Nam	Kinh	17/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
24	Phạm Trần Trí Nguyên	Nam	Kinh	18/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
25	Hoàng Nguyễn Trung Nguyên	Nam	Kinh	07/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
26	Lê Hoàng Nguyễn	Nam	Kinh	30/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
27	Nguyễn Lê Bảo Như	Nữ	Kinh	23/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
28	Trần Nguyễn Ái Ny	Nữ	Kinh	28/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
29	Đặng Quang Phát	Nam	Kinh	01/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
30	Hồ Đức Phúc	Nam	Kinh	01/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
31	Nguyễn Phan Cát Phương	Nữ	Kinh	23/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
32	Đỗ Quyền	Nữ	Kinh	24/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
33	Lê Hoàng Đức Tài	Nam	Kinh	11/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
34	Trần Minh Tâm	Nam	Kinh	09/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
35	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	Nữ	Kinh	07/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
36	Lê Anh Thư	Nữ	Kinh	21/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
37	Đào Thu Thủy	Nữ	Kinh	06/11/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
38	Nguyễn Thành Tín	Nam	Kinh	08/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
39	Đỗ Ngọc Bảo Trân	Nữ	Kinh	24/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
40	Nguyễn Nữ Thanh Trúc	Nữ	Kinh	25/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
41	Cao Mai Phương Uyên	Nữ	Kinh	22/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
42	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	Kinh	08/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	

Danh sách này có 42 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A05

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Lý Ngọc Thiên Ân	Nữ	Kinh	15/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
2	Trần Tuấn Anh	Nam	Kinh	13/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
3	Võ Hoàng Gia Bảo	Nam	Kinh	19/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
4	Bùi Văn Phúc Cường	Nam	Kinh	09/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
5	Ngô Tấn Đạt	Nam	Kinh	30/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
6	Nguyễn Văn Đạt	Nam	Kinh	07/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
7	Nguyễn Lê Ân Diễn	Nam	Kinh	26/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
8	Hoàng Đoàn Hoài Dương	Nữ	Kinh	09/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
9	Lâm Phan Hải Hà	Nam	Kinh	11/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
10	Phan Ngọc Bảo Hân	Nữ	Kinh	15/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
11	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	Nữ	Kinh	06/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
12	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Nữ	Kinh	22/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
13	Nguyễn Phương Huy	Nam	Kinh	28/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
14	Nguyễn Quốc Vĩnh Khang	Nam	Kinh	15/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
15	Nguyễn Chí Khang	Nam	Kinh	01/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
16	Trần Gia Khiêm	Nam	Hoa	25/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
17	Lê Ngọc Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	28/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
18	Nguyễn Tấn Kiệt	Nam	Kinh	20/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
19	Phạm Sĩ Lâm	Nam	Kinh	09/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
20	Mai Trần Khánh Linh	Nữ	Kinh	01/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
21	Nguyễn Lê Khánh Long	Nam	Kinh	12/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
22	Trần Hoàng Phi Long	Nam	Kinh	17/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
23	Lê Nguyễn Kiều My	Nữ	Kinh	04/12/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
24	Tô Đình Nam	Nam	Kinh	16/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
25	Nguyễn Lê Thiên Nga	Nữ	Kinh	16/08/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
26	Khánh Ngọc Ayün	Nữ	Ê-đê	24/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
27	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	Kinh	14/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
28	Phan Khôi Nguyên	Nam	Kinh	06/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
29	Nguyễn Sỹ Cao Nguyên	Nam	Kinh	27/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
30	Hứa Ngọc Yến Nhi	Nữ	Kinh	05/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
31	Nguyễn Thị Tâm Như	Nữ	Kinh	13/07/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
32	Ngô Gia Phúc	Nam	Kinh	28/09/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
33	Hoàng Sơn	Nam	Kinh	07/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
34	Phạm Hoàng Tân	Nam	Kinh	20/03/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
35	Nguyễn Thu Thảo	Nữ	Kinh	25/02/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
36	Nguyễn Phước Hữu Thọ	Nam	Kinh	08/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
37	Trần Hoàng Bảo Trâm	Nữ	Kinh	06/04/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
38	Phạm Hoàng Vĩnh Trí	Nam	Kinh	05/06/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
39	Nguyễn Trọng Tuấn	Nam	Kinh	22/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
40	Nguyễn Thị Thảo Vi	Nữ	Kinh	24/05/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
41	Nguyễn Đức Việt	Nam	Kinh	05/10/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	
42	Trần Như Ý	Nữ	Kinh	02/01/2010	L-H-Si-Ti	T-L-H	

Danh sách này có 42 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A06

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Tuệ An	Nữ	Kinh	04/10/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
2	Trương Ý An	Nữ	Kinh	20/02/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
3	Đặng Hoàng Ngân Anh	Nữ	Kinh	06/04/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
4	Đặng Nguyễn Quốc Anh	Nam	Kinh	07/02/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
5	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	04/09/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
6	Huỳnh Đồng Thiên Bảo	Nam	Kinh	12/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
7	Nguyễn Tiến Đông	Nam	Kinh	12/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
8	Trần Phương Dung	Nữ	Kinh	30/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
9	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	Kinh	04/08/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
10	Bùi Nguyễn Trà Giang	Nữ	Thái	03/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
11	Võ Hoàng Thanh Hải	Nam	Kinh	01/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
12	Tô Gia Hân	Nữ	Kinh	13/05/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
13	Nguyễn Minh Huyền	Nữ	Tây	18/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
14	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Nữ	Kinh	18/10/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
15	Võ Thị Kim Khánh	Nữ	Kinh	29/07/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
16	Lê Ngọc Cát Khánh	Nữ	Kinh	04/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
17	Vũ Minh Khôi	Nam	Kinh	01/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
18	Hứa Mậu Khuê	Nam	Nùng	01/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
19	Ngũ Thiên Kim	Nữ	Kinh	25/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
20	Nguyễn Hồng Thiên Kim	Nữ	Kinh	01/05/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
21	Nguyễn Nhật Song Linh	Nữ	Kinh	11/02/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
22	Nguyễn Lê Ngọc Linh	Nữ	Kinh	01/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
23	Võ Phạm Ngọc Linh	Nữ	Kinh	25/04/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
24	Nguyễn Phạm Gia Linh	Nữ	Kinh	18/11/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
25	Phạm Nguyễn Hoàng Long	Nam	Kinh	07/05/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
26	Nguyễn Phan Hoàng Mai	Nữ	Kinh	01/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
27	Nguyễn Trần Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	25/05/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
28	Nguyễn Trọng Nguyên	Nam	Kinh	10/04/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
29	Võ Lê Ánh Nguyệt	Nữ	Kinh	04/07/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
30	Đinh Lê Phương Nhi	Nữ	Kinh	19/12/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
31	Văn Hoàng Tâm Như	Nữ	Kinh	03/07/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
32	Ngô Kiều Uyên Phương	Nữ	Kinh	11/10/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
33	Nguyễn Ngọc Hoàng Phương	Nữ	Kinh	25/07/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
34	Nguyễn Hữu Minh Quân	Nam	Kinh	40179	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
35	Huỳnh Thị Phương Quyên	Nữ	Kinh	16/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
36	Lê Võ Yến Quỳnh	Nữ	Kinh	19/07/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
37	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	Nữ	Kinh	04/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
38	Lý Thu Quỳnh	Nữ	Dao	23/10/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
39	Đồng Thị Đan Thanh	Nữ	Kinh	23/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
40	Hồ Trần Mạnh Thông	Nam	Kinh	27/03/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
41	H Trâm Niê	Nữ	Ê-đê	23/12/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
42	Đặng Thành Trung	Nam	Kinh	29/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
43	Đặng Quang Trung	Nam	Kinh	29/06/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	
44	Đinh Song Thục Uyên	Nữ	Kinh	12/01/2010	H-Si-Ti-CN1	T-H-Si	

Danh sách này có 44 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A07

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Bình An	Nữ	Kinh	06/06/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
2	Phan Thanh An	Nam	Kinh	17/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
3	Vũ Lan Anh	Nữ	Kinh	09/05/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
4	Nguyễn Hải Anh	Nữ	Kinh	20/07/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
5	Võ Hồng Anh	Nữ	Kinh	26/08/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
6	Nguyễn Châu Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	27/03/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
7	Lê Trần Việt Anh	Nam	Kinh	12/09/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
8	Mai Gia Bảo	Nam	Kinh	30/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
9	Nguyễn Đình Gia Bảo	Nam	Kinh	28/03/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
10	Nguyễn Ngọc Bích	Nữ	Kinh	30/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
11	Vũ Diệu Châu	Nữ	Kinh	11/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
12	Nguyễn Ngọc Đan Chi	Nữ	Kinh	16/08/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
13	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	Kinh	21/07/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
14	Phan Ngọc Diệp	Nữ	Kinh	17/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
15	Lê Văn Dũng	Nam	Kinh	06/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
16	Nguyễn Ngọc Ngân Hà	Nữ	Kinh	06/10/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
17	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	Kinh	17/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
18	Nguyễn Đức Hoàng	Nam	Kinh	19/10/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
19	Lê Việt Hoàng	Nam	Kinh	17/10/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
20	Huỳnh Tấn Hưng	Nam	Kinh	01/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
21	Phạm Vương Khang	Nam	Kinh	15/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
22	Nguyễn Nam Khánh	Nam	Kinh	06/06/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
23	Đinh Trần Đăng Khoa	Nam	Kinh	25/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
24	Đỗ Anh Khôi	Nam	Kinh	15/12/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
25	Phùng Lê Nhân Kiệt	Nam	Kinh	17/10/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
26	Trần Anh Kiệt	Nam	Kinh	05/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
27	Lê Vĩnh Hoàng Lâm	Nam	Kinh	22/03/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
28	Nguyễn Trần Phương Linh	Nữ	Kinh	29/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
29	Ngô Lê Đình Long	Nam	Kinh	31/05/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
30	Nguyễn Tuấn Mạnh	Nam	Mường	03/07/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
31	La Nguyễn Nhật Minh	Nam	Thái	08/11/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
32	Nguyễn Tiến Minh	Nam	Kinh	11/07/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
33	Đỗ Nguyễn Uyên Nghi	Nữ	Kinh	23/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
34	Hoàng Thị Yến Nhi	Nữ	Kinh	04/11/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
35	Nguyễn Đặng Bảo Nhi	Nữ	Kinh	12/03/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
36	Bùi Thảo Nhiên	Nữ	Kinh	23/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
37	Trần Minh Pháp	Nam	Kinh	13/11/2009	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
38	Nguyễn Thanh Phong Niê	Nam	Ê-đê	17/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
39	Ngô Đình Phong	Nam	Kinh	27/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
40	Trần Bá Sơn	Nam	Kinh	14/03/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
41	Huỳnh Ngọc Minh Thư	Nữ	Kinh	28/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
42	Võ Hồ Ngọc Thuận	Nữ	Kinh	26/04/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
43	Nguyễn Hoàng Bảo Trâm	Nữ	Kinh	24/11/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
44	Nguyễn Minh Trí	Nam	Kinh	10/01/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	
45	Võ Thùy Ngọc Tuyết	Nữ	Kinh	12/02/2010	L-Si-Ti-CN1	T-L-Si	

Danh sách này có 45 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A08

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Xuân An	Nữ	Kinh	27/07/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
2	Phù Tuệ Anh	Nữ	Hoa	06/09/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
3	Ngô Quốc Anh	Nam	Kinh	21/07/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	25/07/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
5	H' Như Bình Ê Nuôi	Nữ	Ê-đê	13/08/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
6	Nguyễn Ngọc Nhã Đan	Nữ	Kinh	15/08/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
7	Trần Thị Ngọc Diễm	Nữ	Kinh	06/06/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
8	Nguyễn Trung Dũng Niê Kdăm	Nam	Ê-đê	02/07/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
9	Lê Quang Khương Duy	Nam	Kinh	16/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
10	H Duyên Kbuôr	Nữ	Ê-đê	13/03/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
11	Trần Gia Hạnh	Nữ	Kinh	02/05/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
12	Phan Vũ Đình Hoàn	Nam	Kinh	27/01/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
13	Cao Minh Hùng	Nam	Kinh	27/11/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
14	Đỗ Văn Huy	Nam	Kinh	20/09/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
15	Nguyễn Ngọc Khánh	Nữ	Kinh	15/04/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
16	Trương Ngọc Khánh	Nữ	Kinh	16/04/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
17	Nguyễn Trọng Khởi	Nam	Kinh	10/04/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
18	Võ Quang Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	09/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
19	Trương Nguyễn Hạnh Linh	Nữ	Kinh	06/10/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
20	Nguyễn Trần Phương Linh	Nữ	Kinh	09/03/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
21	Lê Bảo Long	Nam	Kinh	05/10/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
22	Đoàn Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	19/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
23	Chế Hoài Hạnh Nguyên	Nữ	Kinh	13/10/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
24	Bùi Thảo Nguyên	Nữ	Mường	09/12/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
25	Y Nguyên Niê	Nam	Ê-đê	05/07/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
26	Hồ Ngọc Uyển Nhi	Nữ	Kinh	22/11/2009	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
27	Trần Nguyễn Tâm Như	Nữ	Kinh	09/04/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
28	Nguyễn Chí Phong	Nam	Kinh	15/05/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
29	Trần Thiên Phú	Nam	Kinh	14/01/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
30	Lê Hoàng Khánh Phương	Nữ	Kinh	28/10/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
31	Phan Thị Thanh Phương	Nữ	Kinh	09/06/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
32	Bùi Thái Bình Phương	Nữ	Kinh	10/08/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
33	Y Quý Kpă	Nam	Ê-đê	15/08/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
34	Vũ Nguyễn Nhã Quyền	Nữ	Kinh	17/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
35	Đào Như Quỳnh	Nữ	Ê-đê	02/11/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
36	Trần Minh Tâm	Nam	Kinh	28/10/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
37	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	Kinh	12/01/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
38	Trần Đỗ Như Thảo	Nữ	Kinh	17/01/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
39	Y Thiêt Ênuôi	Nam	Ê-đê	21/10/2009	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
40	Phạm Lưu Thanh Thúy	Nữ	Kinh	16/01/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
41	Hoàng Nguyễn Huyền Trân	Nữ	Kinh	23/11/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
42	Triek Hoàng Quỳnh Trân	Nữ	Mnông	10/03/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
43	Lê Ngọc Cát Tường	Nữ	Kinh	23/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	
44	Lê Ngọc Như Ý	Nữ	Kinh	23/02/2010	Đ-GD-Ti-CN2	V-S-Đ	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A09

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Bùi Gia An	Nam	Kinh	04/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Trần Đoàn Văn Anh	Nữ	Kinh	19/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Nguyễn Vương Ngọc Anh	Nữ	Kinh	25/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Trần Lê Minh Anh	Nam	Kinh	22/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Lê Thị Kim Chi	Nữ	Kinh	09/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Nguyễn Phạm Như Đan	Nữ	Kinh	08/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	Võ Ngọc Diệp	Nữ	Kinh	24/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Nguyễn Ngô Ngọc Diệp	Nữ	Kinh	07/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Nguyễn Phan Hà Giang	Nữ	Kinh	21/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	Lê Thị Mỹ Hạnh	Nữ	Kinh	18/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Huỳnh Ngọc Hiếu	Nam	Kinh	15/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Lê Nguyễn Gia Hưng	Nam	Kinh	15/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Hồ Anh Kiệt	Nam	Kinh	26/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Trịnh Thùy Linh	Nữ	Kinh	11/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	Kinh	29/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Lê Khánh Minh	Nam	Kinh	12/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Nguyễn Khắc Nghiên	Nam	Kinh	02/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	Kinh	11/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Nguyễn Hà Tuyết Ngọc	Nữ	Kinh	10/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Nguyễn Nhật Nguyên	Nam	Kinh	10/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Bùi Ngọc Thiên Nhã	Nữ	Kinh	17/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Lê Ngọc Cử Nhân	Nam	Kinh	22/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Đỗ Thị Tuyết Nhi	Nữ	Kinh	18/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Trương Thị Quỳnh Như	Nữ	Kinh	03/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Nguyễn Hoàng Phong	Nam	Kinh	23/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Trần Nguyễn Gia Phong	Nam	Kinh	01/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Lý Hồng Phúc	Nữ	Kinh	07/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Trần Như Gia Phúc	Nữ	Kinh	25/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Võ Mạnh Tài	Nam	Kinh	20/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	Lý Phạm Thanh Thảo	Nữ	Kinh	27/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Mai Phương Thảo	Nữ	Kinh	09/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Lương Minh Thông	Nam	Kinh	21/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Trần Nguyễn Anh Thư	Nữ	Kinh	03/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Nguyễn Thị Thanh Thư	Nữ	Kinh	24/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Nguyễn Ngọc Đan Thùy	Nữ	Kinh	24/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	Kinh	06/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Đỗ Dương Mai Trang	Nữ	Kinh	25/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Trần Đình Tú	Nam	Kinh	14/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Bùi Thanh Tuyền	Nữ	Mường	23/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Trần Vũ Uyên	Nữ	Kinh	26/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	Nam	Kinh	30/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	Kinh	18/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A10

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CD	Ghi chú
1	Nguyễn Đoàn Bình An	Nữ	Kinh	11/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Nguyễn Hoài An	Nữ	Kinh	30/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Nguyễn Ngọc Lan Anh	Nữ	Kinh	28/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Nguyễn Thị Thùy Chi	Nữ	Kinh	26/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Nguyễn Quốc Cường	Nam	Kinh	07/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Lê Trần Mỹ Đức	Nữ	Kinh	10/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	Phạm Hoàng Thảo Giang	Nữ	Kinh	14/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Nguyễn Thanh Hà	Nữ	Kinh	16/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Võ Thái Hòa	Nam	Kinh	04/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	Bùi Đỗ Ngọc Hoàng	Nam	Mường	23/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Nguyễn Đức Hoàng	Nam	Kinh	02/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Nguyễn Chí Hưng	Nam	Mường	02/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Nguyễn Phi Hưng	Nam	Kinh	21/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Trần Ngọc Tường Lam	Nữ	Kinh	16/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	Kinh	05/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Nguyễn Hoàng Tuệ Minh	Nữ	Tày	13/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Nguyễn Hà My	Nữ	Thái	19/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	Kinh	02/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Nguyễn Diệu Ngọc	Nữ	Kinh	16/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Trần Bảo Nguyên	Nam	Kinh	02/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Nguyễn Đức Nguyên	Nam	Kinh	13/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Nguyễn Thị Kim Nhung	Nữ	Kinh	26/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Trần Khánh Ny	Nữ	Kinh	10/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Nguyễn Đức Phát	Nam	Kinh	02/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Phùng Quang Phong	Nam	Kinh	21/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Phan Hoàng Phong	Nam	Kinh	21/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Bùi Khánh Quỳnh	Nữ	Kinh	21/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Thái Ngọc Tú Quỳnh	Nữ	Kinh	28/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Trần Như Quỳnh	Nữ	Kinh	05/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	H' Sân Dra Miô	Nữ	Ê-đê	21/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Trần Thị Ngọc Sương	Nữ	Kinh	14/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Võ Thanh Tài	Nam	Kinh	03/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Hồ Nguyên Thảo	Nữ	Kinh	06/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Phan Nghinh Thiệu	Nam	Kinh	09/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Nguyễn Anh Thư	Nữ	Kinh	28/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Đinh Nguyễn Anh Thư	Nữ	Mường	19/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	Kinh	09/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Nguyễn Thanh Bảo Trân	Nữ	Kinh	14/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Trần Bảo Trang	Nữ	Kinh	02/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Trịnh Công Trí	Nam	Kinh	03/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Nguyễn Ngọc Trọng	Nam	Kinh	10/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	An Thảo Vân	Nữ	Kinh	10/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A11

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Nhật Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	01/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Trương Huyền Anh	Nữ	Kinh	21/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Vũ Ngọc Lan Anh	Nữ	Kinh	10/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Võ Dương Khánh Bằng	Nữ	Kinh	17/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Nguyễn Công Dân	Nam	Kinh	03/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Nguyễn Văn Đạt	Nam	Kinh	03/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	Nguyễn Văn Trường Giang	Nam	Kinh	15/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Lê Thị Ngọc Hân	Nữ	Kinh	05/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Lê Minh Hằng	Nữ	Kinh	10/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	Nguyễn Hoàng Mai Ka	Nữ	Kinh	23/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Trần Quốc Nguyên Khang	Nam	Kinh	13/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Lữ Vũ Khang	Nam	Kinh	25/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Phạm Anh Khoa	Nam	Kinh	27/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Lê Anh Khoa	Nam	Kinh	10/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	Nguyễn Đăng Khương	Nam	Kinh	10/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Quách Hiền Mai	Nữ	Mường	17/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Hoàng Thảo Mi	Nữ	Kinh	18/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Nguyễn Nhật Minh	Nam	Kinh	13/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Lê Thị Trà My	Nữ	Kinh	26/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Tổng Thị Hằng Nga	Nữ	Ê-đê	22/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Phù Võ Kim Ngân	Nữ	Kinh	10/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Lương Ngọc Nghi	Nữ	Kinh	07/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Vũ Hoàng Minh Ngọc	Nữ	Kinh	24/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Nguyễn Dương Diễm Ngọc	Nữ	Kinh	07/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	Kinh	02/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Mai Song Nhi	Nữ	Kinh	02/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Mai Dung Nhi	Nữ	Kinh	02/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Trần Hà Quỳnh Như	Nữ	Kinh	20/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Hoàng Bảo Ny	Nữ	Kinh	29/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	Nguyễn Nhã Phương	Nữ	Kinh	19/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Nguyễn Hoàng Bảo Quyên	Nữ	Kinh	27/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Nguyễn Minh Quyết	Nam	Kinh	18/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Đào Phước Thái Sơn	Nam	Kinh	08/12/2009	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Mai Nguyệt Hương Thảo	Nữ	Kinh	21/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Nguyễn Ngọc Cao Thế	Nam	Kinh	20/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Nguyễn Hoàng Anh Thơ	Nữ	Kinh	05/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Mai Phương Thúy	Nữ	Kinh	16/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Vũ Phúc Mai Thy	Nữ	Kinh	10/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Trần Hoàng Bảo Thy	Nữ	Tày	07/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Bùi Đặng Thanh Trúc	Nữ	Kinh	18/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Văn Thị Thanh Tuyền	Nữ	Kinh	06/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	Nguyễn Lập Nhã Uyên	Nữ	Kinh	31/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
43	Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	Kinh	19/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A12

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CĐ	Ghi chú
1	Phan Hoài Anh	Nữ	Kinh	04/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Lê Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	10/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Dương Phương Anh	Nữ	Kinh	10/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Trần Ngọc Anh	Nữ	Kinh	31/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Bùi Gia Bảo	Nam	Mường	10/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Trương Tuệ Linh Chi	Nữ	Kinh	12/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	Đinh Quang Dũng	Nam	Kinh	02/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Nguyễn Ngọc Dương	Nam	Kinh	02/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	Nữ	Kinh	02/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	Nguyễn Gia Hân	Nữ	Kinh	23/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	Kinh	28/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Trần Lê Trung Hiếu	Nam	Kinh	01/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Phan Nguyễn Chấn Hưng	Nam	Kinh	13/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Bùi Ngọc Gia Huy	Nam	Kinh	29/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	Nguyễn Phúc Khang	Nam	Kinh	16/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Nguyễn Trương Tuấn Khoa	Nam	Kinh	01/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Lê Đăng Khôi	Nam	Kinh	19/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Nguyễn Trung Kiên	Nam	Kinh	24/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Trần Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	18/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Mai Hoàng Linh	Nữ	Kinh	05/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Phùng Nguyễn Tuyết Mai	Nữ	Kinh	10/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Lại Hà Thảo My	Nữ	Kinh	01/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Đinh Nguyễn Khánh Ngân	Nữ	Kinh	03/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Dương Yến Ngân	Nữ	Kinh	28/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	Nữ	Kinh	29/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Nguyễn Hồ Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	17/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Đào Thị Thanh Ngọc	Nữ	Kinh	28/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Trần Khôi Nguyên	Nam	Kinh	20/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Nguyễn Phan Diệu Nhân	Nữ	Kinh	28/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	Nguyễn Lê Khánh Phụng	Nam	Kinh	12/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Bùi Hoàng Nam Phương	Nữ	Kinh	01/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Phan Ngọc Diễm Quỳnh	Nữ	Kinh	31/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Từ Nguyễn Phi Quỳnh	Nữ	Kinh	04/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Đinh Hà Khánh Thi	Nữ	Kinh	24/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Bùi Võ Anh Thư	Nữ	Kinh	26/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Bùi Thanh Thủy	Nữ	Kinh	18/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Lê Vũ Yến Thy	Nữ	Kinh	22/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Trần Nguyên Thủy Tiên	Nữ	Hoa	20/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Phan Nguyễn Bảo Trà	Nữ	Kinh	23/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Nguyễn Vũ Như Tuyền	Nữ	Kinh	14/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Nguyễn Phước Văn Uyên	Nữ	Kinh	22/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	Nông Nguyễn Hà Uyên	Nữ	Tây	11/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
43	Nguyễn Ngọc Tường Vi	Nữ	Kinh	18/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	

Danh sách này có 43 học sinh.

Buôn Ma Thuột, ngày 2 tháng 8 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A13

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CD	Ghi chú
1	Trương Thị Thanh An	Nữ	Kinh	30/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Đỗ Hà Anh	Nữ	Kinh	07/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Đinh Nguyễn Gia Bảo	Nam	Kinh	20/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Nữ	Kinh	03/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Nguyễn Khánh Chi	Nữ	Kinh	15/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Hồ Nguyễn Linh Đan	Nữ	Kinh	01/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	H Đina Niê	Nữ	Ê-đê	07/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Lê Đức	Nam	Kinh	21/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Lương Ngọc Hoàng Hải	Nam	Kho-me	29/11/2009	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	Trần Nhã Hân	Nữ	Kinh	12/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Phùng Minh Hoàng	Nam	Kinh	20/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Dương Tuấn Hưng	Nam	Kinh	08/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Lê Nguyễn Gia Huy	Nam	Kinh	07/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Nguyễn Phạm Ngọc Khánh	Nam	Kinh	15/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	Hoàng Minh Khôi	Nam	Kinh	04/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	04/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Mai Thiên Lộc	Nam	Kinh	17/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Nguyễn Ngọc Bảo Ly	Nữ	Kinh	27/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Phạm Trà My	Nữ	Kinh	03/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Phạm Hà My	Nữ	Kinh	05/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Nguyễn Vũ Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	17/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Lương Thị Nguyên	Nữ	Thái	20/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Nguyễn Trần Khôi Nguyên	Nam	Kinh	19/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Lê Nhân	Nam	Kinh	21/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Trần Lý Nguyên Nhi	Nữ	Kinh	02/08/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Vũ Trần Đan Nhi	Nữ	Kinh	07/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Nguyễn Quốc Oai	Nam	Kinh	09/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Phạm Thiên Phát	Nam	Kinh	11/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Trần Gia Phúc	Nam	Kinh	17/11/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	Trần Hữu Duy Phước	Nam	Kinh	28/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Đoàn Việt Phương	Nam	Kinh	20/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Phan Nguyễn Tú Quyên	Nữ	Kinh	07/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Đào Thị Ngọc Thắm	Nữ	Kinh	21/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Phan Thị Thanh Thảo	Nữ	Kinh	17/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	Kinh	22/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Mai Ngọc Anh Thư	Nữ	Kinh	15/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Nguyễn Thu Đông Thương	Nữ	Kinh	01/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Vũ Hoài Thương	Nữ	Kinh	24/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Phan Ngọc Bảo Trâm	Nữ	Kinh	26/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	Kinh	02/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Trang Triều Vỹ	Nam	Kinh	29/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	Võ Thị Hải Yến	Nữ	Kinh	21/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	

DANH SÁCH HỌC SINH BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 - 2026
Lớp: 10A14

STT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Chọn môn	Cụm CD	Ghi chú
1	Huỳnh Ngọc Hiểu Ân	Nữ	Kinh	06/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
2	Đoàn Đức Anh	Nam	Kinh	08/07/2009	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
3	Vũ Nguyễn Trâm Anh	Nữ	Kinh	05/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
4	Đoàn Ngọc Bảo Anh	Nữ	Kinh	06/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
5	Phạm Lê Quốc Anh	Nam	Kinh	01/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
6	Phạm Nguyễn Kim Ánh	Nữ	Kinh	12/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
7	Phạm Thị Ngọc Hân	Nữ	Kinh	13/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
8	Đoàn Gia Hân	Nữ	Kinh	07/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
9	Hồ Thị Ngọc Hân	Nữ	Kinh	12/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
10	H' Hạnh Êban	Nữ	Ê-đê	12/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
11	Bùi Khang Hy	Nam	Kinh	16/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
12	Phạm Vũ Khang	Nam	Kinh	02/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
13	Nguyễn Anh Kiệt	Nam	Kinh	24/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
14	Phạm Hoàng Kim	Nữ	Kinh	01/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
15	H Naly Knul	Nữ	Ê-đê	10/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
16	Trần Thủy Lâm	Nữ	Kinh	25/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
17	Nguyễn Quách Bảo Luyện	Nữ	Mường	27/06/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
18	Trần Thị Thảo Ly	Nữ	Kinh	22/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
19	Võ Ngọc Gia Mẫn Byă	Nữ	Kinh	25/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
20	Hoàng Lê Thảo My	Nữ	Kinh	10/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
21	Ninh Thị Trà My	Nữ	Kinh	29/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
22	Vũ Ngọc Hà My	Nữ	Kinh	24/09/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
23	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	06/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
24	Võ Hoàng Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	18/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
25	Lê Thảo Nguyên	Nữ	Kinh	03/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
26	Dương Ngọc Nhi	Nữ	Kinh	25/02/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
27	Vương Hà Bảo Như	Nữ	Kinh	23/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
28	Lâm Phương Oanh	Nữ	Kinh	14/05/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
29	Trương Huỳnh Nam Phương	Nữ	Kinh	10/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
30	Phạm Thị Quỳnh Phương	Nữ	Kinh	09/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
31	Bạch Đăng Quang	Nam	Kinh	11/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
32	Trần Long Sỹ	Nam	Kinh	17/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
33	Nguyễn Phương Tâm Niê	Nam	Ê-đê	25/12/2009	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
34	Vũ Hoàng Phương Thảo	Nữ	Kinh	21/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
35	Lê Thị Anh Thư	Nữ	Kinh	01/07/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
36	Đoàn Ngọc Minh Thư	Nữ	Kinh	11/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
37	Nguyễn Mỹ Thuận	Nữ	Kinh	23/04/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
38	Hoàng Minh Trang	Nữ	Kinh	17/12/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
39	Đặng Thiên Trường	Nam	Kinh	18/01/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
40	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	Kinh	05/10/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
41	Nguyễn Võ Thảo Vy	Nữ	Kinh	30/01/2009	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	
42	Trần Phi Yến	Nữ	Kinh	11/03/2010	Đ-GD-L-CN1	T-V-L	